

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy định tạm thời quản lý Chương trình  
phát triển nhóm nghiên cứu xuất sắc tại Viện Hàn lâm Khoa học  
và Công nghệ Việt Nam**

**CHỦ TỊCH**

**VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM**

*Căn cứ Nghị định số 60/2017/NĐ-CP ngày 15/5/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam;*

*Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ban hành ngày 18/6/2013;*

*Căn cứ Nghị định số 40/2014/NĐ-CP ngày 12/5/2014 của Chính phủ Quy định việc sử dụng, trọng dụng cá nhân hoạt động khoa học và công nghệ;*

*Căn cứ Nghị định số 27/2020/NĐ-CP ngày 01/3/2020 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 40/2014/NĐ-CP ngày 12/5/2014 của Chính phủ quy định việc sử dụng, trọng dụng cá nhân hoạt động khoa học và công nghệ và Nghị định số 87/2014/NĐ-CP ngày 22/9/2014 của Chính phủ quy định về thu hút cá nhân hoạt động khoa học và công nghệ là người Việt Nam ở nước ngoài và chuyên gia nước ngoài tham gia hoạt động khoa học và công nghệ tại Việt Nam;*

*Căn cứ Quyết định số 2133/QĐ-TTg ngày 01/12/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển Viện Khoa học và Công nghệ Việt Nam đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030;*

*Căn cứ Thông tư liên tịch số 27/2015/TTLT-BKHCN-BTC ngày 30/12/2015 của Bộ Khoa học và Công nghệ và Bộ Tài chính quy định khoản chi thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Quyết định số 1258/QĐ-VHL ngày 13/7/2017 của Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam về việc ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam;*

*Theo đề nghị của Trưởng Ban Kế hoạch - Tài chính.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định tạm thời quản lý Chương trình phát triển nhóm nghiên cứu xuất sắc tại Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng, Trưởng Ban Kế hoạch - Tài chính và Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. 4

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Lãnh đạo Viện Hàn lâm KHCNVN;
- Website Viện Hàn lâm KHCNVN;
- Lưu: VT, KHTC.BN.65.

W

**CHỦ TỊCH**



**Châu Văn Minh**



**QUY ĐỊNH TẠM THỜI**  
**Quản lý Chương trình phát triển nhóm nghiên cứu xuất sắc**  
**tại Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam**

(Ban hành kèm theo Quyết định số **2439/QĐ-VHL** ngày **21 tháng 12 năm 2021**  
của Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam)

**Chương I**  
**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy định này áp dụng cho việc quản lý Chương trình phát triển nhóm nghiên cứu xuất sắc trong các lĩnh vực nghiên cứu cơ bản và nghiên cứu ứng dụng của Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam (sau đây viết tắt là Chương trình).

2. Đối tượng áp dụng: Các nhà khoa học, các nhóm nghiên cứu của các đơn vị trực thuộc Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam (sau đây viết tắt là Viện Hàn lâm).

**Điều 2. Mục tiêu của chương trình**

1. Hỗ trợ phát triển các nhóm nghiên cứu xuất sắc và hình thành các nhóm nghiên cứu mạnh tại các đơn vị trực thuộc Viện Hàn lâm trong các lĩnh vực nghiên cứu cơ bản và nghiên cứu ứng dụng đạt trình độ quốc tế; góp phần đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao.

2. Nâng cao năng lực, chất lượng nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ; tăng cường công bố kết quả nghiên cứu trên các tạp chí quốc tế uy tín và văn bằng sở hữu trí tuệ.

3. Phát triển các hướng nghiên cứu chuyên sâu trong các lĩnh vực khoa học công nghệ; Năm bắt các xu thế mới, lĩnh vực mới trong khoa học và công nghệ.

4. Phát triển các hướng nghiên cứu mới, chuyên ngành, đa ngành để giải quyết các vấn đề phát sinh từ thực tiễn.

5. Thúc đẩy hội nhập quốc tế trong nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, hình thành mạng lưới nhà khoa học trong các lĩnh vực nghiên cứu.

**Điều 3. Nguyên tắc quản lý**

Việc quản lý các hoạt động của nhóm nghiên cứu xuất sắc được thực hiện theo các quy định của Nhà nước và các quy định cụ thể của Viện Hàn lâm.

#### **Điều 4. Giải thích từ ngữ**

1. Công trình công bố quốc tế: Là các công trình được công bố trên các tạp chí trong danh mục tạp chí khoa học của Scimago (Scopus) hoặc danh mục tạp chí khoa học của Web of Science (WoS) (*tính theo danh mục mới nhất hiện có*).

2. Công trình công bố quốc tế uy tín: Là các công trình công bố quốc tế đáp ứng một trong hai tiêu chí sau:

- Được xếp hạng Q1 trong danh mục tạp chí khoa học của Scimago (Scopus);
- Có chỉ số IF  $\geq 2$  trong danh mục tạp chí khoa học của Web of Science (WoS).

3. Sản phẩm nghiên cứu: 01 sản phẩm nghiên cứu được tính bằng 01 công trình công bố quốc tế uy tín hoặc 01 bằng sở hữu trí tuệ;

4. Tác giả chính: Là tác giả đứng đầu hoặc tác giả liên hệ trong danh sách tác giả của công trình công bố, bằng sở hữu trí tuệ. Trong trường hợp các công bố không phân chia vai trò của các tác giả sẽ xác định là tác giả đứng đầu hoặc dựa trên chủ thích trong công bố về vai trò của tác giả để xác định tác giả chính.

### **Chương II QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

#### **Điều 5. Các yêu cầu của nhiệm vụ**

##### **1. Yêu cầu đối với Chủ nhiệm nhiệm vụ**

a) Chủ nhiệm nhiệm vụ phải đáp ứng tiêu chí của Trưởng nhóm nghiên cứu mạnh nêu tại Phụ lục I;

b) Không trong diện “*Không được giao làm chủ nhiệm đề tài cấp Viện Hàn lâm*” do vi phạm các quy định của Viện Hàn lâm”;

- Không trong diện “*Chủ nhiệm nhiệm vụ, các thành viên thực hiện chính và thư ký khoa học tham gia thực hiện nhiệm vụ mà tổ chức chủ trì chưa hoàn trả đầy đủ kinh phí cho ngân sách nhà nước theo quyết định của cấp có thẩm quyền thì không được quyền tham gia tuyển chọn, xét giao trực tiếp nhiệm vụ có sử dụng ngân sách nhà nước*

” (Khoản 2, Điều 17, Thông tư liên tịch số 27/2015/TTLT-BKHCN-BTC ngày 30/12/2015 của Bộ Khoa học và Công nghệ và Bộ Tài chính quy định khoản chi thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước)

##### **2. Yêu cầu đối với đơn vị đề xuất**

a) Không trong diện “*Không được đăng ký chủ trì đề tài*” do vi phạm quy định của Viện Hàn lâm trong việc xử lý tài sản và bàn giao tài sản khi kết thúc đề tài cấp Viện Hàn lâm KHCNVN (Điều 6, Quyết định số 929/QĐ-VHL ngày 06/06/2017 ban hành Quy định xử lý chậm tiến độ, không hoàn thành nhiệm vụ

khoa học và công nghệ và các nhiệm vụ khác tại Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam).

- Không trong diện “Tổ chức chủ trì chưa thực hiện hoàn trả ngân sách nhà nước theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền phê duyệt nhiệm vụ thì không được quyền tham gia tuyển chọn, xét giao trực tiếp nhiệm vụ có sử dụng ngân sách nhà nước” (Khoản 1, Điều 17, Thông tư liên tịch số 27/2015/TTLT-BKHCN-BTC ngày 30/12/2015 của Bộ Khoa học và Công nghệ và Bộ Tài chính quy định khoản chi thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước).

### 3. Yêu cầu đối với nhiệm vụ

a) Được Hội đồng tư vấn khoa học (do Thủ trưởng đơn vị thành lập) thông qua và Thủ trưởng đơn vị lựa chọn và giới thiệu.

b) Đề xuất có ý nghĩa khoa học, giá trị thực tiễn cao, bám sát định hướng nghiên cứu dài hạn của nhóm nghiên cứu; nội dung nghiên cứu rõ ràng, có tính mới và tính khả thi cao.

### 4. Yêu cầu đối với sản phẩm nhiệm vụ

#### a) Yêu cầu chung

- Tác giả chính của các sản phẩm nghiên cứu phải là các thành viên của nhóm nghiên cứu và phải có ít nhất 2/3 thành viên chính của nhóm nghiên cứu trong danh sách tác giả của sản phẩm nghiên cứu;

- Các sản phẩm nghiên cứu phải ghi mã số nhiệm vụ trong phần cảm ơn;

- Các sản phẩm nghiên cứu phải tuân thủ quy định của Viện Hàn lâm về ghi tên cá nhân, đơn vị theo đúng quy định nêu tại Quyết định số 1498/QĐ-VHL ngày 01/10/2014 của Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam.

#### b) Yêu cầu về sản phẩm đối với từng loại nhiệm vụ

##### - Đối với nhiệm vụ hạng I:

Khi kết thúc nhiệm vụ, tính trung bình hàng năm, số lượng sản phẩm nghiên cứu phải gấp ít nhất 1,5 lần số lượng thành viên chính. Trường hợp sản phẩm nghiên cứu có ghi cảm ơn nhiều nhà tài trợ, chương trình, nhiệm vụ khoa học và công nghệ khác, thì sản phẩm nghiên cứu đó được chia đều cho tất cả các nhà tài trợ, chương trình, nhiệm vụ.

*Ví dụ: nhóm nghiên cứu có 3 thành viên chính, tổng sản phẩm nghiên cứu phải đạt khi kết thúc nhiệm vụ là: 03 thành viên x 03 năm x 1,5 sản phẩm/người/năm = 13,5 sản phẩm.*

##### - Đối với nhiệm vụ hạng II:

Khi kết thúc nhiệm vụ, tính trung bình hàng năm, tổng số sản phẩm nghiên cứu của nhóm nghiên cứu phải đạt ít nhất bằng số lượng thành viên chính. (Tổng sản phẩm nghiên cứu là tổng số sản phẩm nghiên cứu của tất cả các thành viên chính).

*Ví dụ: nhóm nghiên cứu có 3 thành viên chính, tổng sản phẩm nghiên cứu phải đạt khi kết thúc nhiệm vụ là: 03 thành viên x 02 năm x 1,0 sản phẩm/người/năm = 6,0 sản phẩm.*

5. Trong trường hợp đối với những đề xuất định hướng nghiên cứu, chuyên ngành khoa học mới, Chủ tịch Viện Hàn lâm thành lập hội đồng tư vấn xác định định hướng chuyên ngành mới, tiêu chí của nhóm nghiên cứu và sản phẩm nhiệm vụ.

#### **Điều 6. Nội dung, kinh phí và thời gian thực hiện**

##### 1. Nội dung thực hiện nhiệm vụ:

- a) Tổ chức và triển khai nghiên cứu khoa học và các hoạt động hỗ trợ nghiên cứu khoa học theo các quy định hiện hành.
- b) Mời các nhà khoa học giỏi nước ngoài đến làm việc cùng nhóm nghiên cứu (tối đa không quá 03 tháng/năm).
- c) Tham gia hoặc tổ chức các buổi hội thảo khoa học trong nước.
- d) Các khoản chi khác phục vụ hoạt động nghiên cứu khoa học (công tác phí, văn phòng phẩm, photo, in ấn, điện nước, thông tin liên lạc, chi khác);
- e) Hỗ trợ công bố, xuất bản công trình nghiên cứu quốc tế, hỗ trợ phí đăng ký sở hữu trí tuệ.
- g) Trang bị các thiết bị, máy móc thiết yếu phục vụ phát triển định hướng nghiên cứu đã được phê duyệt (không quá 50% tổng mức kinh phí nhiệm vụ).
- h) Các hoạt động sửa chữa phòng thí nghiệm, phòng làm việc không nằm trong kinh phí của nhiệm vụ.

##### 2. Thời gian thực hiện

- a) Không quá 36 tháng đối với nhiệm vụ hạng I.
- b) Không quá 24 tháng đối với nhiệm vụ hạng II.

##### 3. Kinh phí thực hiện

- a) Không quá 6.000 triệu đồng đối với nhiệm vụ hạng I.
- b) Không quá 2.000 triệu đồng đối với nhiệm vụ hạng II.

#### **Điều 7. Phương thức thực hiện**

##### 1. Xác định nhóm nghiên cứu

Chủ tịch Viện Hàn lâm giao Thủ trưởng các đơn vị xây dựng các tiêu chí xác định nhóm nghiên cứu trực thuộc đơn vị. Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc có trách nhiệm:

- a) Xây dựng các tiêu chí, xếp loại nhóm nghiên cứu phù hợp với định hướng phát triển của đơn vị, phù hợp với chuyên ngành, lĩnh vực và không thấp hơn các tiêu chí tại phụ lục 1 quy định này;

b) Thông báo rộng rãi đến các nhà khoa học trong đơn vị, tổ chức xác định các nhóm nghiên cứu, đánh giá định hướng nghiên cứu dài hạn và đề xuất tham gia Chương trình phát triển nhóm nghiên cứu xuất sắc của các nhóm nghiên cứu thuộc đơn vị;

c) Công nhận các nhóm nghiên cứu mạnh trực thuộc đơn vị.

## 2. Đề xuất nhiệm vụ tham gia Chương trình

a) Hàng năm, trên cơ sở thông báo của Viện Hàn lâm về những định hướng xây dựng các nhiệm vụ khoa học và công nghệ thuộc Chương trình phát triển nhóm nghiên cứu xuất sắc (số lượng, khả năng cân đối kinh phí, ...) các nhóm nghiên cứu nộp hồ sơ về đơn vị trực thuộc Viện Hàn lâm.

b) Thủ trưởng đơn vị có trách nhiệm tổng hợp, sắp xếp theo thứ tự ưu tiên và gửi danh sách các đề xuất nhiệm vụ (kèm theo hồ sơ đề xuất) về Viện Hàn lâm trong đợt xây dựng kế hoạch (trước ngày 30 tháng 5 hàng năm).

c) Hồ sơ đề xuất

Hồ sơ đề xuất gồm:

- Công văn giới thiệu của đơn vị;
- Báo cáo định hướng nghiên cứu dài hạn của nhóm nghiên cứu;
- Quyết định của đơn vị về việc công nhận nhóm nghiên cứu mạnh (Mẫu 1, Phụ lục II);
- Đề xuất nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo định hướng nghiên cứu dài hạn (Mẫu 2, Phụ lục II);
- Lý lịch khoa học của trưởng nhóm nghiên cứu và các thành viên chính (Mẫu 3, mẫu 4, Phụ lục II);
- Cam kết của các thành viên với trưởng nhóm nghiên cứu về việc tham gia triển khai nhiệm vụ (Mẫu 5, Phụ lục II);
- Biên bản họp Hội đồng tư vấn khoa học (do Thủ trưởng đơn vị thành lập) lựa chọn và giới thiệu đề xuất nhiệm vụ (xếp thứ tự ưu tiên).

## 3. Tiếp nhận, rà soát và lập danh mục đề xuất

Chủ tịch Viện Hàn lâm giao Ban Kế hoạch – Tài chính tiến hành tổng hợp, rà soát, kiểm tra tính hợp lệ và tình trạng hồ sơ các đề xuất nhiệm vụ. Các hồ sơ đề xuất nhiệm vụ hợp lệ, đầy đủ mới được tổng hợp vào danh mục trình Chủ tịch Viện Hàn lâm xem xét, phê duyệt danh mục. Trong trường hợp cần thiết, Chủ tịch Viện Hàn lâm thành lập tổ tư vấn hoặc lấy ý kiến tư vấn chuyên gia độc lập để xác định danh mục các nhiệm vụ triển khai thực hiện.

## 4. Trình tự phê duyệt triển khai

Viện Hàn lâm giao Ban Kế hoạch – Tài chính triển khai trình tự thẩm định, phê duyệt, nghiệm thu, xử lý tài sản, thanh lý hợp đồng, giao nộp kết quả nghiên

cứu của nhiệm vụ theo trình tự quy định tại Quyết định 1786/QĐ-VHL ngày 08/10/2018 của Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam.

#### **Điều 8. Xử lý chậm tiến độ hoặc không hoàn thành**

Các nhiệm vụ chậm nộp hồ sơ đề nghị nghiệm thu cấp Viện Hàn lâm hoặc chậm nộp hồ sơ đề nghị ra quyết định nghiệm thu cấp Viện Hàn lâm hoặc không hoàn thành sẽ xử lý theo quy định của Viện Hàn lâm (Tại Quyết định số 929/QĐ-VHL ngày 06/6/2017 Ban hành Quy định xử lý chậm tiến độ, không hoàn thành nhiệm vụ Khoa học và công nghệ và các nhiệm vụ khác tại Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam)

### **Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 9. Điều khoản thi hành**

1. Quy định này gồm 3 chương, 9 điều là cơ sở pháp lý cho việc xác định, phê duyệt, nghiệm thu và quản lý các nhiệm vụ thuộc Chương trình hình thành và phát triển nhóm nghiên cứu xuất sắc tại Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam.
2. Ban Kế hoạch - Tài chính có trách nhiệm hướng dẫn tổ chức triển khai và kiểm tra việc thực hiện Quy định này.
3. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các đơn vị và nhóm nghiên cứu phản ánh kịp thời để Chủ tịch Viện Hàn lâm xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.



Châu Văn Minh



## Phụ lục I

### TIÊU CHÍ NHÓM NGHIÊN CỨU MẠNH



(Kèm theo Quyết định số 2439/QĐ-VHL ngày 21 tháng 12 năm 2021  
của Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam)

#### 1. Tiêu chí đối với nhóm nghiên cứu

- Nhóm nghiên cứu là tập thể các nhà khoa học có cùng định hướng nghiên cứu chuyên sâu hoặc liên ngành, được hình thành từ các nhà khoa học của một hoặc nhiều phòng chuyên môn của đơn vị trực thuộc hoặc từ các đơn vị khác nhau của Viện Hàn lâm.

- Có các kết quả nghiên cứu nổi bật theo hướng chuyên ngành sâu hoặc liên ngành trong lĩnh vực nghiên cứu cơ bản và nghiên cứu ứng dụng.

- Xây dựng được định hướng nghiên cứu dài hạn (tối thiểu 5 năm), có mục tiêu, kế hoạch nghiên cứu cho từng giai đoạn và được hội đồng tư vấn khoa học (do Thủ trưởng đơn vị thành lập) thông qua.

- Nhóm nghiên cứu phải có ít nhất 03 thành viên chính, trong đó có một thành viên chính là trưởng nhóm và các thành viên khác; Các thành viên chính của nhóm nghiên cứu chỉ được tham gia một nhóm nghiên cứu; Trường hợp có sự tham gia của thành viên chính từ đơn vị khác thì số lượng không quá 1/3 tổng số thành viên chính của nhóm nghiên cứu và phải có sự đồng ý bằng văn bản của Thủ trưởng đơn vị đó.

- Tính trung bình trong 3 năm liền kề trước tính từ thời điểm đề xuất nhiệm vụ nhóm nghiên cứu xuất sắc, mỗi thành viên chính của nhóm nghiên cứu có tối thiểu một sản phẩm nghiên cứu, mỗi sản phẩm nghiên cứu chỉ được tính cho một thành viên chính.

- Các thành viên chính của nhóm nghiên cứu phải tích cực tham gia vào các hoạt động khoa học và công nghệ của cộng đồng khoa học như bình duyệt công trình công bố, tham gia các hội đồng biên tập của các tạp chí quốc tế uy tín, báo cáo mời, chủ trì các lĩnh vực chuyên ngành tại các hội nghị, hội thảo khoa học uy tín,...

- Được Thủ trưởng đơn vị lựa chọn, công nhận là nhóm nghiên cứu của đơn vị và giới thiệu tham gia Chương trình phát triển nhóm nghiên cứu xuất sắc.

#### 2. Yêu cầu đối với Trưởng nhóm nghiên cứu

- Là cán bộ nghiên cứu trong biên chế và đang làm việc tại các đơn vị trực thuộc của Viện Hàn lâm; có học vị Tiến sĩ hoặc được xếp ngạch nghiên cứu viên chính hoặc kỹ sư chính trở lên;

- Có năng lực tổ chức, tập hợp các nhà khoa học, xây dựng và điều phối các hoạt động, nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và công nghệ, có tinh thần liêm chính cao trong nghiên cứu khoa học;

- Trung bình trong giai đoạn 03 năm liền kề trước tính từ thời điểm đề xuất nhiệm vụ nhóm nghiên cứu xuất sắc, là tác giả chính của hơn 01 sản phẩm nghiên cứu mỗi năm;

- Đã chủ nhiệm và hoàn thành đúng thời hạn ít nhất 01 đề tài nghiên cứu từ cấp Viện Hàn lâm hoặc tương đương trở lên, được đánh giá nghiệm thu đạt trở lên;

- Đã có hợp tác nghiên cứu với các nhóm nghiên cứu trong nước và quốc tế hoặc doanh nghiệp, được thể hiện bằng các sản phẩm nghiên cứu chung.

### **3. Yêu cầu đối với Thành viên chính nhóm nghiên cứu**

- Là cán bộ nghiên cứu trong biên chế hoặc đã ký hợp đồng lao động trên 03 năm tính đến thời điểm đề xuất nhiệm vụ nhóm nghiên cứu xuất sắc, có học vị Tiến sĩ và đang làm việc tại các đơn vị trực thuộc Viện Hàn lâm;

- Trung bình trong giai đoạn 03 năm trước tính từ thời điểm đề xuất nhiệm vụ nhóm nghiên cứu xuất sắc, là tác giả chính của ít nhất 01 sản phẩm nghiên cứu mỗi năm;

- Trường hợp chưa có các sản phẩm nghiên cứu đáp ứng yêu cầu có thể quy đổi 01 sản phẩm nghiên cứu tương đương 02 công trình công bố trên các tạp chí quốc tế được xếp hạng Q3 trở lên trong danh mục tạp chí khoa học của Scimago (Scopus) hoặc các tạp chí có chỉ số IF  $\geq 0,5$  trở lên trong danh mục tạp chí khoa học của Web of Science hoặc 02 bằng độc quyền giải pháp hữu ích.

- Có cam kết tham gia nhóm nghiên cứu cùng trưởng nhóm, cùng triển khai các hoạt động nghiên cứu theo định hướng nghiên cứu đã xây dựng, tuân thủ sự phân công nghiên cứu theo sự điều hành của trưởng nhóm.



*L*

**Phụ lục II**  
**BỘ MẪU BIỂU**

(Kèm theo Quyết định số **2439/QĐ-VHL** ngày **21** tháng **12** năm **2021**  
của Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam)

VIỆN HÀN LÂM  
KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VN  
Tên đơn vị

Số: /QĐ-

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng năm 20

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận nhóm nghiên cứu mạnh trực thuộc đơn vị nghiên cứu

### THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

Căn cứ Quyết định số /QĐ-VHL ngày tháng năm 2021 của Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam về việc ban hành Quy định tạm thời Quản lý Chương trình phát triển nhóm nghiên cứu xuất sắc tại Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số /QĐ-VHL ngày tháng năm 20 của Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của (ghi tên đơn vị nghiên cứu);

Căn cứ biên bản họp của Hội đồng tư vấn khoa học ngày tháng năm 20..

Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản lý tổng hợp.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công nhận nhóm nghiên cứu mạnh về (tên nhóm nghiên cứu) thuộc (ghi tên đơn vị nghiên cứu) gồm các thành viên chính (danh sách kèm theo quyết định):

**Điều 2.** Cử TS. .... là trưởng nhóm nghiên cứu

**Điều 3.** Trưởng nhóm nghiên cứu mạnh về (tên nhóm nghiên cứu) chịu trách nhiệm điều hành nhóm nghiên cứu theo định hướng dài hạn, chịu trách nhiệm trước (Thủ trưởng đơn vị) về các hoạt động của nhóm nghiên cứu.

**Điều 4.** Trưởng phòng Quản lý tổng hợp, Trưởng nhóm và các thành viên chính của nhóm nghiên cứu chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Lưu: VT.

**THỦ TRƯỞNG**

**DANH SÁCH**

**Nhóm nghiên cứu mạnh thuộc nhóm nghiên cứu...**

(Kèm theo Quyết định số ngày tháng năm 202..)

**ĐỀ XUẤT NHIỆM VỤ**  
**CÁP VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM**  
**THUỘC CHƯƠNG TRÌNH PHÁT TRIỂN NHÓM NGHIÊN CỨU XUẤT SẮC**

**I. Thông tin về nhóm nghiên cứu và đơn vị chủ trì:**

1. Tên nhóm nghiên cứu
2. Họ tên chủ nhiệm nhiệm vụ – Trưởng nhóm nghiên cứu:

Chức danh khoa học:

Năm sinh:

Email:

Điện thoại di động:

3. Đơn vị công tác:

Địa chỉ:

**II. Cam kết của Trưởng nhóm nghiên cứu và đơn vị đề xuất**

1. Trưởng nhóm nghiên cứu đề xuất nhiệm vụ cam kết đủ điều kiện đăng ký nhiệm vụ KHCN thuộc chương trình phát triển nhóm nghiên cứu xuất sắc tại Viện Hàn lâm KHCNVN.
2. Đơn vị đề xuất cam kết đủ điều kiện đăng ký chủ trì nhiệm vụ KHCN thuộc chương trình phát triển nhóm nghiên cứu xuất sắc tại Viện Hàn lâm KHCNVN.

**III. Thông tin về đề xuất**

1. Tên đề tài: ...

*Tên tiếng Anh: ...*

2. Linh vực, hướng KHCN của nhiệm vụ: ....

3. Tính cấp thiết, yêu cầu và sự cần thiết tiến hành nhiệm vụ: ...

4. Mục tiêu của nhiệm vụ: ...

5. Những nội dung nghiên cứu chủ yếu: ...

6. Những sản phẩm dự kiến: ...

- Sản phẩm nghiên cứu và phát triển công nghệ: (*Ghi rõ số lượng, khối lượng, qui cách và chủng loại*)

- Công bố: (*Ghi rõ số lượng bài báo dự kiến đăng*)

- Sở hữu trí tuệ: (*Ghi rõ số lượng bằng độc quyền sáng chế*)

- Đào tạo: (*Ghi rõ số lượng tiến sỹ, thạc sỹ dự kiến sẽ hỗ trợ đào tạo*)

7. Thời gian thực hiện (từ ..... đến .....):

8. Kinh phí dự kiến: ... triệu đồng

....., ngày ... tháng ... năm ...

**Thủ trưởng đơn vị đề xuất***(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)***Cá nhân đề xuất***(ký, ghi rõ họ tên)*

Ghi chú: Đề xuất đề tài cần trình bày xúc tích trong khoảng 3-4 trang A4

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**LÝ LỊCH KHOA HỌC**  
**Của cá nhân đăng ký chủ nhiệm nhiệm vụ**  
**thuộc Chương trình phát triển nhóm nghiên cứu xuất sắc**  
**tại Viện Hàn lâm KHCVN**

**I. Thông tin chung về cá nhân:**

1. Họ và tên:
2. Ngày, tháng, năm sinh:
3. Nam, Nữ:
4. Địa chỉ:
5. Điện thoại:
6. E-mail:
7. Fax:
8. Chức vụ:
9. Cơ quan công tác:

**II. Trình độ đào tạo:**

1. Trình độ chuyên môn:
  - Học vị:
  - Năm bảo vệ:
  - Chuyên ngành:
  - Học hàm:
  - Năm được phong:
2. Các khóa học chuyên môn khác đã hoàn thành: (tên khóa học, thời gian và nơi đào tạo).
3. Các đề tài, dự án đã chủ trì hoặc tham gia trong 3 năm gần đây liên quan đến nhiệm vụ tuyển chọn.
4. Các thành tích nghiên cứu trong 3 năm gần đây liên quan đến đề tài:
  - Giải thưởng KHCN:
  - Các công trình đã công bố, sách xuất bản (đối với công bố quốc tế cần ghi rõ được xếp hạng nào trong danh mục tạp chí khoa học của Scimago hay Web of Science) :

STT	Tên công trình	Tên tác giả (ghi đầy đủ tên tác giả, hoặc các tác giả chính)	Tên tạp chí, tập, số, trang, năm công bố	Xếp hạng	Ghi chú
1					
2					

- Đào tạo:

- Sở hữu trí tuệ (bằng sáng chế, giải pháp hữu ích,...):

....., ngày ... tháng ... năm ...

**Xác nhận của đơn vị đăng ký chủ trì**  
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

**Cá nhân đăng ký chủ nhiệm nhiệm vụ**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**LÝ LỊCH KHOA HỌC**

**Của cá nhân đăng ký là thành viên chính của nhiệm vụ thuộc Chương trình phát triển nhóm nghiên cứu xuất sắc tại Viện Hàn lâm KHCNVN**

(Dùng cho các cá nhân không thuộc sự quản lý của đơn vị đăng ký chủ trì)

**A. Thông tin về nhiệm vụ**

- Tên nhiệm vụ: \_\_\_\_\_ Mã số nhiệm vụ:<sup>\*</sup>
- Lĩnh vực KHCN: \_\_\_\_\_
- Đơn vị đăng ký chủ trì: \_\_\_\_\_
- Cá nhân đăng ký chủ nhiệm: \_\_\_\_\_
- Thời gian thực hiện: \_\_\_\_\_

**B. Thông tin về cá nhân tham gia**

**I. Thông tin chung**

1. Họ và tên: \_\_\_\_\_
2. Ngày, tháng, năm sinh: \_\_\_\_\_
3. Nam, Nữ: \_\_\_\_\_
4. Địa chỉ: \_\_\_\_\_
5. Điện thoại: \_\_\_\_\_
6. Email: \_\_\_\_\_
7. Fax: \_\_\_\_\_
8. Chức vụ: \_\_\_\_\_
9. Cơ quan công tác: \_\_\_\_\_

**II. Trình độ đào tạo**

1. Trình độ chuyên môn:
  - Học vị: \_\_\_\_\_
  - Năm bảo vệ: \_\_\_\_\_
  - Chuyên ngành: \_\_\_\_\_
  - Học hàm: \_\_\_\_\_
  - Năm được phong: \_\_\_\_\_
2. Các khóa học chuyên môn khác đã hoàn thành: (tên khóa học, thời gian và nơi đào tạo).
3. Các đề tài, dự án đã chủ trì hoặc tham gia trong 3 năm gần đây liên quan đến nhiệm vụ tuyển chọn.
4. Các thành tích nghiên cứu trong 3 năm gần đây liên quan đến nhiệm vụ:

- Giải thưởng KHCN:

- Các công trình đã công bố, sách xuất bản (*đối với công bố quốc tế cần ghi rõ được xếp hạng nào trong danh mục tạp chí khoa học của Scimago hay Web of Science*):

STT	Tên công trình	Tên tác giả (ghi đầy đủ tên tác giả, hoặc các tác giả chính)	Tên tạp chí, tập, số, trang, năm công bố	Xếp hạng	Ghi chú
1					
2					

- Đào tạo:

- Sở hữu trí tuệ (bằng sáng chế, giải pháp hữu ích):

- Đăng ký nhãn hiệu hàng hóa:

**C. Nội dung công việc tham gia** trong nhiệm vụ (*và kinh phí tương ứng*) của cá nhân tham gia thực hiện đã được thể hiện trong bản Kế hoạch triển khai nhiệm vụ của Hồ sơ đăng ký thực hiện nhiệm vụ gửi Chủ tịch Viện Hàn lâm KHCNVN.

#### D. Cam kết

Khi thực hiện, chúng tôi cam đoan sẽ hoàn thành những thủ tục pháp lý do Chủ tịch Viện Hàn lâm KHCNVN hướng dẫn về nghĩa vụ và quyền lợi của mỗi bên để thực hiện tốt nhất và đúng thời hạn mục tiêu, nội dung và sản phẩm của nhiệm vụ.

....., ngày ... tháng ... năm ...

**Xác nhận của thủ trưởng đơn vị quản lý**  
(Xác nhận, ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

**Cá nhân đăng ký là thành viên chính**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

Đơn vị đồng ý và sẽ dành thời gian cần thiết để  
Ông/Bà ... tham gia thực hiện đề tài: .....

\*\* Mã số được cấp sau khi có quyết định phê duyệt của Chủ tịch Viện

VIỆN HÀN LÂM  
KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VN  
TÊN ĐƠN VỊ CHỦ TRÌ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày.... tháng... năm .....

BẢN CAM KẾT

1. Tên cá nhân đăng ký là thành viên chính của nhóm nghiên cứu:

2. Đơn vị:

3. Tên đề xuất:

Mã số nhiệm vụ:\*

4. Lĩnh vực KHCN:

5. Thời gian thực hiện: từ tháng .... năm .... đến tháng.... năm ...

6. Cam kết của cá nhân đăng ký là thành viên chính:

Nếu được tham gia nhóm nghiên cứu, tôi cam kết sẽ tuân thủ sự phân công công tác nghiên cứu theo điều hành của trưởng nhóm để cùng triển khai các hoạt động nghiên cứu theo định hướng nghiên cứu của nhóm đã xây dựng.

Nếu không thực hiện cam kết trên, tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm và chịu mọi hình thức xử lý theo quy định/.

**Thủ trưởng đơn vị đăng ký chủ trì**

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

**Cá nhân đăng ký là thành viên chính**

(Ký, ghi rõ họ tên)

\* Mã số nhiệm vụ được cấp sau khi có quyết định phê duyệt của Chủ tịch Viện.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐĂNG KÝ THAM GIA**  
**Chương trình phát triển nhóm nghiên cứu xuất sắc tại Viện Hàn lâm KHCNVN**

Kính gửi: Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam

Căn cứ Quy định tạm thời quản lý Chương trình phát triển nhóm nghiên cứu xuất sắc tại Viện Hàn lâm KHCNVN (Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-VHL ngày / / 2021 của Chủ tịch Viện Hàn lâm Khoa học và Công nghệ Việt Nam), chúng tôi:

a) .....

.....

.....

(Họ và tên, học vị, học hàm, chức vụ, địa chỉ cán bộ đăng ký tham gia)

b) .....

.....

.....

(tên, địa chỉ của đơn vị đăng ký chủ trì)

Đăng ký tham gia Chương trình phát triển nhóm nghiên cứu xuất sắc tại Viện Hàn lâm KHCNVN Hạng ..., thời gian thực hiện ... tháng (từ tháng 1 năm 20... đến tháng 12 năm 20...)\*

Hồ sơ đăng ký tham gia gồm:

- 1/ Báo cáo định hướng nghiên cứu dài hạn của nhóm nghiên cứu;
- 2/ Quyết định của đơn vị về việc công nhận nhóm nghiên cứu mạnh
- 3/ Đề xuất nhiệm vụ theo định hướng nghiên cứu dài hạn;
- 4/ Lý lịch khoa học của trưởng nhóm;
- 5/ Kế hoạch thực hiện và Dự toán kinh phí hỗ trợ
- 6/ Các văn bản khác (khả năng huy động thêm nguồn vốn, ...) (nếu có)\*\*

....., ngày ... tháng ... năm ...

**Cán bộ đăng ký tham gia**

(Ký, ghi rõ họ tên)

**Thủ trưởng đơn vị**

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

\* Ghi rõ loại hỗ trợ (Hạng I/Hạng II)

\*\* Chỉ liệt kê nếu có văn bản

## KẾ HOẠCH THỰC HIỆN VÀ DỰ TOÁN KINH PHÍ HỖ TRỢ

### PHẦN I. THÔNG TIN CHUNG

1. Tên: **Nhiệm vụ phát triển nhóm nghiên cứu (ghi rõ hạng) về.....**  
Loại hỗ trợ: Mã số\*: .....
2. Thuộc Chương trình phát triển nhóm nghiên cứu xuất sắc tại Viện Hàn lâm KHCNVN
3. Thời gian thực hiện: .... tháng (từ .../20..... đến .../20.....)
4. Kinh phí: ..... triệu đồng
5. Chủ nhiệm nhiệm vụ:  
  - Họ và tên:
  - Học hàm, học vị, chức danh khoa học:
  - Chức vụ:
  - Điện thoại: E-mail:
6. Đơn vị:  
  - Điện thoại: Fax: E-mail:
  - Địa chỉ:

### PHẦN II. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN

7. Những nội dung thực hiện
9. Cách tiếp cận, phương pháp nghiên cứu và kỹ thuật sử dụng
10. Hợp tác quốc tế (nếu có)
11. Sản phẩm nhiệm vụ
12. Danh sách các thành viên thực hiện

TT	Họ và tên	Học hàm, học vị, chức danh khoa học	Trách nhiệm trong nhiệm vụ	Cơ quan công tác	Chữ ký
1					
2					
3					
...					

### PHẦN III. DỰ TOÁN KINH PHÍ

#### 13. Dự toán kinh phí thực hiện

##### 13.1. Căn cứ lập dự toán

Các văn bản qui định định mức kinh tế - kỹ thuật do các Bộ, ngành ban hành và các chế độ, chính sách của nhà nước được sử dụng làm căn cứ để lập dự toán; trường hợp không có định mức kinh tế - kỹ thuật thì cần thuyết minh cụ thể, chi tiết căn cứ lập dự toán, yêu cầu có báo giá kèm theo.

Các căn cứ theo quy định hiện hành của Nhà nước.

Quyết định số /QĐ-... ngày ... / ... / ... của ..... về Quy chế chi tiêu nội bộ;

Các văn bản áp dụng khác.

- Báo giá số: ngày / /20 của..... về .....

##### 13.2. Tổng hợp dự toán.

Tổng hợp dự toán theo Mục lục NSNN

Đơn vị tính: Đồng

STT	Mục chi	Nội dung chi	Tổng số
1	6650	Hội nghị, hội thảo khoa học	
2	6700	Công tác phí	
3	6750	Chi phí thuê mướn	
4		Dịch vụ thuê ngoài phục vụ hoạt động nghiên cứu	
		Chi phí thuê tài sản trực tiếp tham gia thực hiện nghiên cứu (Thuê đất, nhà xưởng và thiết bị các loại)	
	6800	Chi đoàn ra	
5	6850	Chi đoàn vào	
6	6900	Sửa chữa TSCĐ phục vụ trực tiếp NCKH cho nhiệm vụ	
7	6950	Tài sản cố định	
8	7000	Chi mua nguyên, nhiên vật liệu, năng lượng, vật tư, phụ tùng đã được Nhà nước ban hành định mức kinh tế kỹ thuật	
9	7050	Tài sản vô hình	
10	7750	Chi phí quản lý chung	
		Chi khác (Phí đăng bài, đăng ký SHTT, GPHI...)	
		<b>Tổng cộng</b>	

##### 13.3. Giải trình các Mục chi

Đơn vị tính: Đồng

TT	Mục chi	Nội dung chi	Tổng số
1	6650	Hội thảo khoa học	
		Hội thảo 1: Tên hội thảo x số lượng người x số buổi	
		Chủ trì	
		Báo cáo	
		Tham dự	
		Chi khác	
		Hội thảo 2: Tên hội thảo x số lượng người x số buổi	

TT	Mục chi	Nội dung chi	Tổng số
	<i>Chủ trì</i>		
	<i>Báo cáo</i>		
	<i>Tham dự</i>		
	<i>Chi khác</i>		
2	6700	Công tác phí ( <i>áp dụng định mức của Thông tư 40/2017/BTC ngày 28/4/2017**</i> )	
		<i>Tiền vé máy bay, ô tô,..</i>	
		<i>Tiền phụ cấp lưu trú: số người x số ngày</i>	
		<i>Tiền thuê phòng nghỉ tại nơi đến công tác: số người x số đêm</i>	
		<i>Khác</i>	
3	6750	Chi phí thuê mướn, giao khoán thực hiện công việc khoa học	
		<i>Giao khoán thực hiện công việc 1</i>	
		<i>Giao khoán thực hiện công việc 2</i>	
		.....	
4	6750	Dịch vụ thuê ngoài phục vụ hoạt động nghiên cứu	
		<i>Hợp đồng dịch vụ NCKH với đơn vị bên ngoài</i>	
		<i>Thuê ngoài phân tích mẫu, phương tiện nghiên cứu, thuê lao động, thuê dịch vụ khác...</i>	
5	6750	Chi phí thuê tài sản trực tiếp tham gia thực hiện nghiên cứu	
		<i>Thuê đất, nhà xưởng và thiết bị các loại (Cần có báo giá tham khảo kèm theo)</i>	
6	6800	Chi đoàn ra	
		Thuyết minh rõ tên nước đến, số người, thời gian công tác; Tiền vé máy bay, tàu xe; Tiền ăn, tiêu vặt; Tiền thuê phòng nghỉ; Phí, lệ phí: (Phí sân bay, phí làm visa, hộ chiếu...); Chi khác: Bảo hiểm .... <i>(Báo giá tiền vé máy bay, lịch trình bay tham khảo)</i>	
7	6850	Chi đoàn vào	
		Thuyết minh rõ số chuyên gia, thời gian, tiền vé máy bay, tàu xe; Tiền ăn, tiêu vặt; Tiền thuê phòng nghỉ ...	
8	6900	Sửa chữa TSCĐ phục vụ trực tiếp NCKH cho nhiệm vụ	
		Tên thiết bị, cơ sở vật chất cần sửa chữa <i>(Dự toán cần có khái toán, thuyết minh, hoặc báo giá (nếu có), lưu ý thuyết minh cần có danh mục thiết bị hiện có của tổ chức chủ trì được sử dụng trực tiếp phục vụ nhiệm vụ)</i>	
9	6950	Mua sắm tài sản cố định	
		Dự toán và thuyết minh rõ chi tiết chủng loại, tính năng kỹ thuật, tiêu chuẩn, xuất xứ, đơn giá của tài sản <i>(Cần có báo giá tham khảo kèm theo)</i>	
10	7000	Chi mua nguyên, nhiên vật liệu, năng lượng, vật tư, phụ tùng đã được Nhà nước ban hành định mức kinh tế kỹ thuật, sách báo phục vụ chuyên môn	
		Dự toán chi tiết: - Chủng loại, số lượng vật tư, hóa chất, tiêu chuẩn, đơn giá kèm theo thông tin về văn bản nhà nước quy định về định mức KTKT áp dụng; - Dụng cụ, phụ tùng mua hỏng	
11	7050	Mua sắm tài sản vô hình	

TT	Mục chi	Nội dung chi	Tổng số
		Dự toán các khoản chi mua phần mềm máy tính; (Cần có báo giá tham khảo kèm theo)	
12	7750	Chi phí quản lý chung	
		Các đơn vị cần quy định cụ thể đối tượng, nội dung chi, mức chi, phương thức chi, khác.. trong Quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị mình đảm bảo minh bạch, công khai và không quá 5% tổng dự toán nhiệm vụ	
		Chi khác (Phí đăng bài, đăng ký SHTT, GPHI...)	
		<b>Tổng cộng (A+B)</b>	

....., ngày ... tháng ... năm ...

**Thủ trưởng đơn vị**

(Ký, ghi rõ họ tên và  
đóng dấu)

**Kế toán đơn vị**

(Ký, ghi rõ họ tên)

**Cán bộ thực hiện**

(Ký, ghi rõ họ tên)

**PHỤ LỤC VẬT TƯ, HÓA CHẤT**

Đơn vị tính: Đồng

TT	Tên vật tư, hóa chất	Xuất xứ	Đơn vị tính (quy cách đóng gói)	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	Methylene chloride CN		Chai (dung tích)			
2	Methanol CN		lít			
3	Ethanol CN, TP		lọ (dung tích)			
4	Hexane CN, TP		Hộp (khối lượng)			
5	Diethyl ether TP		Gói (khối lượng)			
6	Acetone CN		Kg			
7	Pippet tip 1ml		Túi (số lượng)			
...	.....		....			
<b>Tổng cộng</b>						

VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM  
VIỆN .....

**HỒ SƠ NHIỆM VỤ**  
**THUỘC CHƯƠNG TRÌNH PHÁT TRIỂN NHÓM NGHIÊN CỨU XUẤT SẮC TẠI**  
**VIỆN HÀN LÂM KHCNVN**

**TÊN NHIỆM VỤ**  
**PHÁT TRIỂN NHÓM NGHIÊN CỨU XUẤT SẮC (*ghi rõ hạng*)**  
**VỀ..**

Mã số : .....\*  
Loại: .....

Chủ nhiệm nhiệm vụ:.....  
Đơn vị : .....

....., ..../201...

*Ghi chú:*

\* Mã số được cấp sau khi có quyết định phê duyệt của Chủ tịch Viện.

VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM  
VIỆN .....

HỒ SƠ  
THUỘC CHƯƠNG TRÌNH PHÁT TRIỂN NHÓM NGHIÊN CỨU XUẤT SẮC TẠI  
VIỆN HÀN LÂM KHCNVN

Tên nhiệm vụ

PHÁT TRIỂN NHÓM NGHIÊN CỨU (*ghi rõ hạng*) VỀ..

Mã số : .....\*

Loại: .....

Chủ nhiệm nhiệm vụ:.....

Đơn vị : .....

....., ..../20...

*Ghi chú:*

\* Mã số được cấp sau khi có quyết định phê duyệt của Chủ tịch Viện;

Hồ sơ hồ trợ gồm:

- Đơn đăng ký (mẫu 06);
- Kế hoạch thực hiện và Dự toán kinh phí hồ trợ (mẫu 07);
- Quyết định của đơn vị về việc công nhận nhóm nghiên cứu mạnh;
- Các văn bản khác (khả năng huy động thêm nguồn vốn, ...) (nếu có);

Hồ sơ đóng thành quyển theo thứ tự các mục như trên.

VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC  
VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM  
VIỆN.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng..... năm.....

### **ĐƠN ĐỀ NGHỊ ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN**

*Lần thứ: ..... năm: .....*

#### **I. Thông tin chung**

1. Chủ nhiệm nhiệm vụ:
2. Đơn vị:
3. Tên: Nhiệm vụ phát triển nhóm nghiên cứu (*ghi rõ hạng*) về..... Mã số:
4. Loại hỗ trợ:  
Thời gian thực hiện: từ tháng .... năm ..... đến tháng .... năm ....
5. Kinh phí:  
- Kinh phí được duyệt:  
- Kinh phí đã cấp:
6. Giải trình nội dung thay đổi: (*Nêu rõ lý do phải thay đổi điều chỉnh dự toán*)

#### **II. Những nội dung thay đổi đề nghị điều chỉnh:**

1. Về nội dung công việc
2. Về sản phẩm (kết quả thực hiện)
3. Về tiến độ
4. Về dự toán theo biểu sau:

### **DỰ TOÁN ĐIỀU CHỈNH**

Mục chi	Nội dung chi	Dự toán phê duyệt	Dự toán điều chỉnh	Tăng/giảm
	<b>Tổng cộng:</b>			

#### **III. Thuyết minh lý do điều chỉnh:** (Nguyên nhân tăng, giảm dự toán)

**IV. Cam kết:** Tôi cam kết những thay đổi về dự toán không làm thay đổi kết quả thực hiện và không làm tăng tổng kinh phí dự toán./.

**Thủ trưởng đơn vị**  
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

**Phụ trách kế toán**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**Cán bộ thực hiện**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM  
VIỆN .....

**BÁO CÁO TỔNG HỢP KẾT QUẢ THỰC HIỆN  
HỖ TRỢ NHÓM NGHIÊN CỨU XUẤT SẮC**

**Tên nhiệm vụ  
PHÁT TRIỂN NHÓM NGHIÊN CỨU (ghi rõ hạng) VỀ...**

Mã số: .....  
Loại:.....

Chương trình: Phát triển nhóm nghiên cứu xuất sắc tại Viện Hàn lâm KHCNVN  
Chr nhiệm vụ: .....  
Đơn vị:.....

....., ..../20....

VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VIỆT NAM  
VIỆN .....

BÁO CÁO TỔNG HỢP KẾT QUẢ THỰC HIỆN  
HỖ TRỢ NHÓM NGHIÊN CỨU XUẤT SẮC

Tên:  
**PHÁT TRIỂN NHÓM NGHIÊN CỨU XUẤT SẮC VỀ...**  
Mã số: .....  
Loại: .....

Chương trình: Phát triển nhóm nghiên cứu xuất sắc tại Viện Hàn lâm KHCNVN  
Chủ nhiệm nhiệm vụ: .....  
Đơn vị : .....

**Chủ nhiệm nhiệm vụ**

PGS. TS. NCVCC. Nguyễn Văn A

....., ..../20...

**Thủ trưởng đơn vị**

Trần Văn B

Báo cáo tổng hợp kết quả thực hiện nhiệm vụ gồm 2 phần chính:

**Phần I.** Kết quả đạt được, gồm các văn bản:

- Báo cáo kết quả thực hiện;
- Các sản phẩm nghiên cứu và phát triển công nghệ;
- Minh chứng về các kết quả công bố, sở hữu trí tuệ và đào tạo.

**Phần II:** Hồ sơ kèm theo, gồm các văn bản sau:

- Báo cáo tình hình sử dụng, quyết toán tài chính có xác nhận của kế toán và thủ trưởng đơn vị (mẫu 12);
  - Kế hoạch thực hiện và dự toán kinh phí (mẫu 07) đã được phê duyệt (bản sao);
  - Đơn đề nghị điều chỉnh dự toán có phê duyệt của Thủ trưởng đơn vị (mẫu 10) (nếu có);
    - Biên bản họp Hội đồng đánh giá nghiệm thu kết quả (*chỉ có khi nộp Viện Hàn lâm*);
    - Giải trình của chủ nhiệm có xác nhận của Thủ trưởng đơn vị và Hội đồng khoa học (trường hợp hồ sơ muộn hơn 3 tháng sau khi kết thúc thời gian thực hiện) (nếu có) (*chỉ có khi nộp Viện Hàn lâm*).

VIỆN HÀN LÂM  
KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ VN  
VIỆN.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

### BÁO CÁO QUYẾT TOÁN

1. Tên : Nhiệm vụ phát triển nhóm nghiên cứu (ghi rõ hạng) về..... Mã số:
  2. Chủ nhiệm nhiệm vụ:
  3. Đơn vị :
  4. Thuộc Chương trình phát triển nhóm nghiên cứu xuất sắc tại Viện Hàn lâm KHCNVN
  5. Loại hỗ trợ:
- Thời gian thực hiện: từ tháng .... năm ..... đến tháng .... năm ....
6. Kinh phí:

STT	Mục chi	Nội dung chi	Kinh phí theo đề cương phê duyệt	Kinh phí điều chỉnh	Kinh phí quyết toán
1	6650	Hội nghị, hội thảo khoa học			
2	6700	Công tác phí			
3	6750	Chi phí thuê mướn Dịch vụ thuê ngoài phục vụ hoạt động nghiên cứu Chi phí thuê tài sản trực tiếp tham gia thực hiện nghiên cứu (Thuê đất, nhà xưởng và thiết bị các loại)			
4	6800	Chi đoàn ra			
5	6850	Chi đoàn vào			
6	6900	Sửa chữa TSCĐ phục vụ trực tiếp NCKH cho nhiệm vụ			
7	6950	Tài sản cố định			
8	7000	Chi mua nguyên, nhiên vật liệu, năng lượng, vật tư, phụ tùng đã được Nhà nước ban hành định mức kinh tế kỹ thuật			
9	7050	Tài sản vô hình			
10	7750	Chi phí quản lý chung, Chi khác (Phí đăng bài, đăng ký SHTT, GPHI...)			
		<b>Tổng cộng</b>			

**Thủ trưởng đơn vị**  
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

**Phụ trách kế toán**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**Cán bộ thực hiện**  
(Ký, ghi rõ họ tên)